

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18/6/2020

“V/v Tranh chấp ly hôn,
nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH - TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Huỳnh

2. Bà Lý Thị Bạch Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 965/2019/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2019, về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 45/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29/5/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 1998 (có mặt).

Địa chỉ: 473/3, tổ 16, ấp 2, xã T, huyện L, Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Dương Phú Q, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 359/2, tổ 17, ấp 3, xã T huyện L, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 12 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc C trình bày:***

Chị và anh Dương Phú Q tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân do trước khi kết hôn chị và anh Q có ít thời gian để tìm hiểu nhau, anh Q không có công việc làm. Sau khi kết hôn cũng không đi làm kiếm tiền phụ giúp chị nuôi con, kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Đầu năm 2018,

do vợ chồng mâu thuẫn nên anh Q bỏ về nhà mẹ ruột sống tại tổ 17, ấp 3, xã T, huyện L, vợ chồng sống ly thân cho đến nay.

Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Q.

Về con chung: Có một cháu tên Dương Nguyễn Bảo N, sinh ngày 12/12/2017; Chị đề nghị tiếp tục nuôi con sau khi ly hôn và không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Sau khi thụ lý Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Dương Phú Q nhưng anh Q không đến làm việc và cũng không đến tham dự phiên tòa nên không có lời khai.

Ý kiến Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng pháp luật. Đối với việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành tốt, bị đơn không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc C. về con chung: Giao cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng, tạm thời anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung: không xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị C phải chịu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Dương Phú Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập và quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không đến tham dự phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Q.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị C và anh Q tự nguyện xây dựng gia đình với nhau vào năm 2017, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 42/2017 ngày 16 tháng 5 năm 2017) nên được xem là hôn nhân hợp pháp.

Anh Q không đến làm việc và không có lời khai nên Tòa không tiến hành hòa giải đoàn tụ được. Tại Tòa chị C vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Q.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị C và anh Q đã thực sự trầm trọng, vợ chồng chung sống với nhau khi đã có con chung, sau khi sinh con thì tự sống ly thân nhau (từ đầu năm 2018 đến nay) không bàn bạc đoàn tụ. Chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được cần căn cứ Điều 56 Luật

hôn nhân gia đình Việt Nam chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị C, xử cho chị C được ly hôn anh Q.

[3]. Về con chung: Có một cháu tên Dương Nguyễn Bảo N, sinh ngày 12/12/2017.

Xét thấy từ khi ly thân đến nay chị C là người trực tiếp nuôi con, cháu N được chị C chăm sóc, nuôi dưỡng tốt nên cần giao cháu N cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Chị C nuôi con không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nên không xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị C khai không có nên không xét.

[5]. Về án phí: Theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Chị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 227, Điều 228; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc C, xử cho chị C được ly hôn anh Dương Phú Q.

2- Về con chung: Giao cháu Dương Nguyễn Bảo N, sinh ngày 12/12/2017 cho chị Nguyễn Thị Ngọc C tiếp tục nuôi dưỡng. Tạm thời, anh Dương Phú Q không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Dương Phú Q vẫn phải có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Anh Q có quyền thăm nom con, không ai được cản trở anh Q thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3- Tài sản chung, nợ chung: Không xét.

4- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

0002940 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị C đã nộp đủ án phí.

5- Chị Nguyễn Thị Ngọc C được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Dương Phú Q được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND h. Long Thành (1);
- Chi cục THADS h. Long Thành (1);
- UBND xã T, GCNKH số 42/2017 ngày 16/5/2017 (1);
- Dương sự (2);
- Lưu (3).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phụng